TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Thế, ngày 29 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn C, xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn B, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn C, xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn B, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Văn D thống nhất, thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung*: Chị A, anh D không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác*: Chị A, anh D đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ, không có ruộng canh tác chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

***Án phí*:** Chị Nguyễn Thị A xin chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2014/0004200 ngày 16/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Hoàn trả Chị A số tiền 150.000 đồng còn thừa.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu HS./.